

Số: D.L./2016/NQ/XMC-ĐHĐCĐTN

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai ngày 02 tháng 4 năm 2016.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về thực trạng công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015 và kế hoạch kinh doanh của Công ty trong năm 2016 với một số chỉ tiêu chính như sau:

- **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 (Công ty mẹ):**
  - Tổng doanh thu đạt: 1.786,449 tỷ đồng
  - Tổng lợi nhuận trước thuế đạt: 40,416 tỷ đồng
  - Tổng lợi nhuận sau thuế đạt: 30,703 tỷ đồng
  - Cổ tức: 10%
- **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 (hợp nhất toàn Công ty):**
  - Tổng doanh thu đạt: 1.667,791 tỷ đồng
  - Tổng lợi nhuận trước thuế đạt: 65,832 tỷ đồng
  - Tổng lợi nhuận sau thuế đạt: 49,105 tỷ đồng
- **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 (Công ty mẹ):**
  - Tổng doanh thu: 2.525,752 tỷ đồng
  - Tổng lợi nhuận trước thuế: 60,509 tỷ đồng
  - Tổng lợi nhuận sau thuế: 47,460 tỷ đồng
- **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 (Hợp nhất toàn công ty):**
  - Tổng doanh thu: 2.268,736 tỷ đồng
  - Tổng lợi nhuận trước thuế: 92,473 tỷ đồng
  - Tổng lợi nhuận sau thuế: 72,868 tỷ đồng



Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2015.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 đã được kiểm toán.

I. Báo cáo tài chính Công ty mẹ:

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Số tiền
1. Tổng tài sản	2.996.622.313.107
2. Nợ phải trả	2.630.809.620.807
3. Vốn chủ sở hữu	365.812.692.300
Trong đó:	
- Vốn góp của chủ sở hữu	299.964.720.000
- Thặng dư vốn cổ phần	0
- Cổ phiếu quỹ	(30.845.085)
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	0
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	65.878.817.385
4. Tổng doanh thu (=DTT về bán hàng và cung cấp dịch vụ + DT hoạt động tài chính + Thu nhập khác)	1.786.448.694.711
5. Tổng chi phí (=CP hoạt động kinh doanh + CP Tài chính + CP Quản lý doanh nghiệp + CP Bán hàng + Chi phí khác)	1.746.032.838.537
6. Lợi nhuận trước thuế	40.415.856.174
7. Lợi nhuận sau thuế	30.702.896.965

II. Báo cáo tài chính hợp nhất:

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Số tiền
1. Tổng tài sản	2.891.126.580.028

2. Nợ phải trả	2.500.123.926.860
3. Vốn chủ sở hữu	391.002.653.168
<b>Trong đó:</b>	
- Vốn góp của chủ sở hữu	299.964.720.000
- Thặng dư vốn cổ phần	0
- Cổ phiếu quỹ	(30.845.085)
- Quỹ đầu tư phát triển	12.356.150.322
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	0
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	44.682.470.060
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	34.030.157.871
4. Tổng doanh thu (=DTT về hoạt động kinh doanh + DT hoạt động tài chính + Thu nhập khác)	1.667.790.624.543
5. Tổng chi phí (=CP hoạt động kinh doanh + CP Tài chính + CP Quản lý doanh nghiệp + CP Bán hàng + Chi phí khác)	1.601.958.895.640
6. Lợi nhuận trước thuế	65.831.728.903
7. Lợi nhuận sau thuế	49.105.288.213

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 4:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty năm 2015:

1. Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ: **30.702.896.965** đồng

2. Trích lập các quỹ và chia cổ tức:

- Quỹ khen thưởng: 1.535.144.848 đồng (5% lợi nhuận sau thuế)
- Quỹ phúc lợi: 1.535.144.848 đồng (5% lợi nhuận sau thuế)

3. Mức chi trả thù lao HĐQT, BKS:

- Mức trả thù lao là: 614.057.939 đồng (2% lợi nhuận sau thuế)
- Mức thưởng là: 0 đồng

4. Mức chi cổ tức năm 2015: 10%.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 5:** Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

1. Công ty mẹ:

- Giá trị tổng sản lượng: 2.336,454 tỷ đồng
- Doanh thu: 2.525,752 tỷ đồng



Lợi nhuận trước thuế: 60,509 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế: 47,460 tỷ đồng

2. Toàn Công ty (Hợp nhất):

Giá trị tổng sản lượng: 2.072,108 tỷ đồng

Doanh thu: 2.268,736 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế: 92,473 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế: 72,868 tỷ đồng

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 6:** Thông qua phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu kèm chứng quyền năm 2016 theo nội dung của Tờ trình Phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu được trình bày tại Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lập và phê duyệt phương án phát hành chi tiết Trái phiếu kèm chứng quyền; lựa chọn Nhà đầu tư phù hợp với tiêu chí đã đặt ra; phân bổ chi tiết vốn huy động được từ các đợt phát hành cho các dự án và bổ sung nguồn vốn kinh doanh cho Công ty; sửa đổi, bổ sung mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn (nếu cần); thực hiện chi tiết việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt; thực hiện việc thay đổi Vốn điều lệ, chỉnh sửa Điều lệ Công ty và thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với số cổ phần tăng thêm sau các đợt Công ty hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo phương án thực hiện Chứng quyền đã đặt ra.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 7:** Thông qua phương án lựa chọn tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 và các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị, cụ thể:

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN);
- Công ty TNHH Kiểm toán ASC (ASC);
- Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA);
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (DELOITTE);
- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE).

Đại hội ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong năm Công ty kiểm toán độc lập nêu trên để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 8:** Thông qua việc gia hạn kế hoạch phát hành tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHCĐ 2015.



Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn thời điểm thích hợp trong năm 2016 phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty theo phương án phát hành đã được phê duyệt tại Nghị quyết ĐHCĐ năm 2015.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 9:** Thông qua phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016:

- Mức thù lao cho HĐQT và BKS là 2% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch.

- Mức thưởng là 3% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 10:** Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp với Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 với các điều/khoản/mục cụ thể cần sửa đổi theo bảng đính kèm Nghị quyết này (trong đó có nội dung thay đổi địa chỉ Trụ sở chính Công ty).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào các nội dung sửa đổi đã được ĐHCĐ thông qua hoàn thiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai đảm bảo đúng luật và phù hợp với thực tiễn của Công ty.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 11:** Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019, cụ thể như sau:

Miễn nhiệm thành viên BKS nhiệm kỳ 2014 – 2019 đối với bà Đỗ Thị Thủy Hồng và ông Vũ Ngọc Trường.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 12:** Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019.

Căn cứ kết quả kiểm phiếu và Quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, các ông/bà có tên sau đã trúng cử danh sách bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019:

1. Ông Vũ Ngọc Nho
2. Ông Nguyễn Minh Đức

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 13:** Điều khoản thi hành:

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 4 năm 2016.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất của Công ty, các cổ đông, phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 02 tháng 4 năm 2016 Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai đã được thông qua toàn văn tại cuộc họp vào hồi 12h20 cùng ngày./.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI *hala*

**Nơi nhận:**

- UBCK NN (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (để báo cáo);
- Các cổ đông;
- Các TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Các UB HĐQT, phòng ban Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu VP.



**BUI KHẮC SON**





Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2016

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI**

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai

Trụ sở chính: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, đường Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội

Mã số doanh nghiệp: 0500443916 thay đổi lần thứ 20 ngày 03/03/2016

Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội

Hôm nay, ngày 02 tháng 4 năm 2016, vào hồi 09h00 tại Hội trường Trụ sở Công ty, tầng 5, Tòa tháp Xuân Mai, đường Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai được tiến hành với các nội dung sau:

**PHẦN THỨ NHẤT – KHAI MẠC ĐẠI HỘI**

**1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu:**

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 là: 987 tổ chức và cá nhân, sở hữu và đại diện cho tổng số: 29.996.472 cổ phần (trong đó số cổ phần có quyền biểu quyết là: 29.994.712 cổ phần).

(Danh sách cổ đông được mời tham dự Đại hội theo danh sách tại ngày 11/03/2016 đính kèm biên bản này)

Đại hội đã nghe ông **Vũ Ngọc Dũng** – Trưởng ban kiểm tra tư cách đại biểu công bố kết quả kiểm tra tư cách đại biểu như sau:

Tổng số đại biểu về dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 tại thời điểm khai mạc là 259 đại biểu với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện là: 26.097.261 cổ phần, chiếm 87% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Tổng số đại biểu về dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 tại thời điểm biểu quyết là 360 đại biểu với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện là: 27.534.490 cổ phần, chiếm 92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

**2. Khai mạc Đại hội:**

- Ông **Lại Tuấn Ngọc** - Thay mặt Ban tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:
  - Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội;
  - Giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội;
  - Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch Đại hội;
  - Thông qua danh sách Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu Đại hội;
  - Mời Đoàn Chủ tịch Đại hội và Ban Thư ký Đại hội lên làm việc.

#### **Đoàn chủ tịch Đại hội:**

1. Ông **Bùi Khắc Sơn** - Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty  
- Chủ tọa Đại hội
2. Ông **Nguyễn Thọ Phùng** - Ủy viên HĐQT Công ty  
- Thành viên Đoàn chủ tịch
3. Ông **Đặng Hoàng Huy** - Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD Công ty  
- Thành viên Đoàn chủ tịch

#### **Ban Thư ký Đại hội:**

1. Bà **Phạm Mỹ Hạnh** - Trưởng ban
2. Bà **Phạm Thị Thanh Huyền** - Thành viên

#### **Ban kiểm phiếu Đại hội:**

1. Ông **Vũ Ngọc Dũng** - Trưởng ban
2. Ông **Thiều Quang Hải** - Thành viên
3. Bà **Nguyễn Thị Hương** - Thành viên

*Đại hội đã thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 bằng hình thức biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết nhất trí đạt 100%.*

#### **4. Chương trình Đại hội:**

Đại hội đã nghe ông **Lại Tuấn Ngọc** thay mặt Ban Tổ chức báo cáo Đại hội thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và quy chế làm việc của Đại hội.

*Đại hội nhất trí thông qua nội dung Chương trình Đại hội đồng cổ đông năm 2016 và quy chế đại hội bằng hình thức biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết nhất trí đạt 100%.*

#### **PHẦN THỨ HAI – CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY**

1. Ông **Bùi Khắc Sơn** – Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về thực trạng công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015 và kế hoạch kinh doanh của Công ty trong năm 2016.
2. Bà **Đỗ Thị Thủy Hồng** - Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày trước Đại hội Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2015.
3. Ông **Nguyễn Thọ Phùng** – Ủy viên HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 đã được kiểm toán.
4. Ông **Đặng Hoàng Huy** – Ủy viên HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận và chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015.
5. Ông **Đặng Hoàng Huy** – Ủy viên HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.
6. Ông **Nguyễn Thọ Phùng** – Ủy viên HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình Phương án phát hành trái phiếu năm 2016 và chứng quyền đi kèm.



7. Bà **Đỗ Thị Thủy Hồng** – Trưởng Ban Kiểm soát Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016.
8. Ông **Nguyễn Thọ Phùng** – Ủy viên HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình về việc gia hạn kế hoạch phát hành tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2015.
9. Ông **Đặng Hoàng Huy** – Ủy viên HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình về phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2016.
10. Ông **Nguyễn Thọ Phùng** - Ủy viên HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
11. Ông **Nguyễn Thọ Phùng** - Ủy viên HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019.
12. **Bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019:**

❖ Ông **Nguyễn Thọ Phùng** - Ủy viên HĐQT trình bày trước Đại hội về việc bầu bổ sung 02 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019 thay thế cho 02 thành viên Ban Kiểm soát xin từ nhiệm. Danh sách đề cử bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019 bao gồm:

1. Ông **Vũ Ngọc Nho**
2. Ông **Nguyễn Minh Đức**

❖ Ông **Vũ Ngọc Dũng** - Trưởng Ban bầu cử trình bày Quy chế bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019.

*Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử và danh sách ứng cử, đề cử để bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2014 – 2019 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt 100%.*

❖ Ông **Vũ Ngọc Dũng** – Trưởng Ban bầu cử hướng dẫn cổ đông thực hiện quyền bầu cử.

Đại hội đã tiến hành thủ tục bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019.

*(Các bản báo cáo, Quy chế, Tờ trình chi tiết theo bộ tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 đã được Công ty gửi cho từng cổ đông).*

### **PHẦN THỨ BA – THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI**

**Ý kiến của cổ đông:**

**Ý kiến của cổ đông **Võ Anh Dũng**:**

Cổ đông nói riêng và các cổ đông nói chung đều rất phấn khởi với kết quả đạt được trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015, có nhiều khởi sắc, thay đổi so với thời gian trước đây. Hi vọng năm 2016, Công ty sẽ đạt được các mục tiêu đã đề ra. Cổ đông muốn biết Công ty có ý định đưa cổ phiếu XMC niêm yết trở lại trên thị trường chứng khoán không, tiến độ, thời gian cụ thể như thế nào?

Cổ đông nhận thấy nhu cầu vốn dài hạn của công ty rất lớn. Trong kế hoạch trình ĐHĐCĐ, HĐQT đã đưa ra phương án phát hành trái phiếu để huy động vốn. Đề nghị HĐQT phân tích những ưu điểm của phương án phát hành trái phiếu so với những phương án huy động vốn khác?

### **Trả lời của Đoàn Chủ tịch:**

- Về việc niêm yết cổ phiếu XMC: Hiện tại, công ty đang hoàn thiện quá trình tái cấu trúc. Sau khi vốn chủ sở hữu đạt 1000 tỷ đồng và XMC đủ mạnh thì sẽ đưa cổ phiếu niêm yết lại trên sàn chứng khoán theo quyết định của ĐHCĐ.

- Về ưu điểm của phương án phát hành trái phiếu:

Có hai hình thức huy động vốn cho các dự án đầu tư: vốn tín dụng trung và dài hạn và phát hành trái phiếu.

Về bản chất: trái phiếu giống tín dụng nhưng theo phương án HĐQT đề xuất, kỳ hạn trái phiếu là 4 năm, nhờ đó sẽ tạo ra nguồn vốn trung hạn ổn định cho Công ty.

Điều kiện giải ngân của trái phiếu cũng linh hoạt hơn so với tín dụng, giúp khắc phục được các nhược điểm của tín dụng. Theo phương án phát hành, dự kiến trái phiếu phát hành thành 2 đợt, tạo ra sự chủ động trong việc sử dụng nguồn tiền phục vụ cho hoạt động đầu tư của Công ty.

### **Ý kiến của cổ đông 2:**

Cổ đông đồng ý với định hướng của Ban Lãnh đạo và ý kiến của cổ đông lớn. Tuy nhiên, cổ đông nhận thấy chiến lược phát triển con người của công ty chưa đồng bộ, chưa xây dựng được mô hình văn hóa chuẩn cho người lao động, dẫn đến tình trạng thiếu công nhân, đặc biệt công nhân có tay nghề. Cổ đông kiến nghị công ty cần quan tâm chú trọng hơn nữa đến chiến lược phát triển con người.

### **Trả lời của Đoàn chủ tịch:**

HĐQT xin tiếp thu ý kiến của cổ đông. Thực tế trong thời gian qua, Công ty đã có những chương trình đào tạo cụ thể cho các cán bộ công nhân viên, công nhân trong nhà máy và công nhân trên công trường như đã trình bày trong Báo cáo của Hội đồng quản trị.

Với sơ đồ tổ chức của Xuân Mai, nhân sự mặc dù chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế nhưng về cơ bản đã khá tốt so với nhiều đơn vị.

Về đội ngũ lao động: đặc thù lao động ngành xây dựng ở Việt Nam là làm việc mùa vụ, ngắn hạn, gây trở ngại cho hoạt động thi công của các công ty hoạt động trong lĩnh vực xây dựng nói chung và Xuân Mai nói riêng. Công ty đang cố gắng khắc phục những hạn chế này bằng việc tổ chức những chương trình đào tạo cụ thể, mời các cán bộ có kinh nghiệm về đào tạo tại công ty, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng nợ lương người lao động, đặc biệt là đội ngũ lao động trên công trường.

### **Ý kiến của cổ đông 3:**

Cổ đông rất phấn khởi và xin gửi lời cảm ơn tới Ban Lãnh đạo Công ty. Cổ đông nhận thấy năm 2016 Công ty có kế hoạch phát triển tốt, đem lại lòng tin cho các cổ đông. Đặc biệt qua ý kiến của cổ đông lớn, làm cổ đông yên tâm hơn rất nhiều, mong rằng những ý kiến đó sẽ sớm được hiện thực hóa.



Theo báo cáo của Công ty, năm 2015, Công ty sẽ trả cổ tức 10% cho cổ đông. Cổ đông muốn Ban Lãnh đạo Công ty cho biết thời gian trả cổ tức và hình thức trả cổ tức cụ thể?

**Trả lời của Đoàn chủ tịch:**

Theo quy định của Pháp luật về chứng khoán hiện hành: thời gian trả cổ tức là không quá 6 tháng kể từ ngày có nghị quyết ĐHĐCĐ. Về phía Công ty, Công ty sẽ thu xếp để trả cổ tức cho cổ đông trong quý 2/2016, theo hình thức chuyển khoản vào tài khoản đăng ký của các cổ đông.

**Ý kiến phát biểu của ông Nguyễn Đức Cử, đại diện cổ đông lớn:**

Cổ đông lớn gửi lời cảm ơn tới Ban Lãnh đạo và toàn thể CBCNV năm 2015 đã có nhiều cố gắng, nỗ lực, kết quả thực hiện trong năm 2015 đã đạt được gần 100% kế hoạch do ĐHĐCĐ 2015 đã đề ra.

Về định hướng hoạt động: hoạt động của Xuân Mai được định hướng gồm 2 mảng rõ nét là xây lắp và kinh doanh đầu tư BĐS. Mục tiêu trong thời gian tới là đưa Xuân Mai trở thành một nhà thầu, nhà đầu tư danh tiếng trên thị trường xây dựng trong nước và quốc tế.

Mong muốn của cổ đông lớn là trong năm 2016 tăng vốn lên 500 tỷ, kỳ vọng năm 2017 – 2018 tăng lên 1000 tỷ và niềm yết trở lại trên thị trường chứng khoán; tiếp tục đầu tư máy móc, công nghệ để Xuân Mai luôn đi đầu về công nghệ, giảm chi phí sản xuất, nâng cao sản lượng, đưa Xuân Mai vào thị trường Bất động sản cao cấp, từ tiêu chuẩn xây dựng đến tiêu chuẩn nội thất.

Theo đánh giá của cổ đông lớn: đến thời điểm hiện tại, quá trình tái cấu trúc của Công ty đã tiến hành được 3 năm, tuy nhiên cổ đông đánh giá hiện mới cải tổ được 50%, cần tiếp tục cải tổ đặc biệt là trong tư duy của CBCNV Xuân Mai, trả lương xứng đáng cho đội ngũ lao động, giúp người lao động làm giàu chính đáng.

**PHẦN THỨ TƯ – BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI**

Ông **Bùi Khắc Sơn** – Thay mặt Đoàn chủ tịch lần lượt nêu các nội dung đề Đại hội biểu quyết. Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu tại Đại hội, các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua bao gồm:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về thực trạng công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015 và kế hoạch kinh doanh của Công ty trong năm 2016 với một số chỉ tiêu chính như sau:

• **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 (Công ty mẹ):**

- Tổng doanh thu đạt: 1.786,449 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế đạt: 40,416 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế đạt: 30,703 tỷ đồng
- Cổ tức: 10%

• **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 (hợp nhất toàn Công ty):**

- Tổng doanh thu đạt: 1.667,791 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế đạt: 65,832 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế đạt: 49,105 tỷ đồng
- **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 (Công ty mẹ):**
  - Tổng doanh thu: 2.525,752 tỷ đồng
  - Tổng lợi nhuận trước thuế: 60,509 tỷ đồng
  - Tổng lợi nhuận sau thuế: 47,460 tỷ đồng
- **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 (Hợp nhất toàn công ty):**
  - Tổng doanh thu: 2.268,736 tỷ đồng
  - Tổng lợi nhuận trước thuế: 92,473 tỷ đồng
  - Tổng lợi nhuận sau thuế: 72,868 tỷ đồng

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 27.534.490 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **không đồng ý** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **ý kiến khác** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

**2. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2015.**

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 27.534.490 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **không đồng ý** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **ý kiến khác** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

**3. Thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2015 đã được kiểm toán.**

3.1. Báo cáo tài chính Công ty mẹ:

Chỉ tiêu	Đơn vị: đồng Số tiền
1. Tổng tài sản	2.996.622.313.107
2. Nợ phải trả	2.630.809.620.807
3. Vốn chủ sở hữu	365.812.692.300

Trong đó:



- Vốn góp của chủ sở hữu	299.964.720.000
- Thặng dư vốn cổ phần	0
- Cổ phiếu quỹ	(30.845.085)
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	0
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	65.878.817.385
4. Tổng doanh thu (=DTT về bán hàng và cung cấp dịch vụ + DT hoạt động tài chính + Thu nhập khác)	1.786.448.694.711
5. Tổng chi phí (=CP hoạt động kinh doanh + CP Tài chính + CP Quản lý doanh nghiệp + CP Bán hàng + Chi phí khác)	1.746.032.838.537
6. Lợi nhuận trước thuế	40.415.856.174
7. Lợi nhuận sau thuế	30.702.896.965

### 3.2. Báo cáo tài chính hợp nhất:

	Đơn vị: đồng
Chỉ tiêu	Số tiền
1. Tổng tài sản	2.891.126.580.028
2. Nợ phải trả	2.500.123.926.860
3. Vốn chủ sở hữu	391.002.653.168
Trong đó:	
- Vốn góp của chủ sở hữu	299.964.720.000
- Thặng dư vốn cổ phần	0
- Cổ phiếu quỹ	(30.845.085)
- Quỹ đầu tư phát triển	12.356.150.322
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	0
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	44.682.470.060
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	34.030.157.871
4. Tổng doanh thu (=DTT về hoạt động kinh doanh + DT hoạt động tài chính + Thu nhập khác)	1.667.790.624.543
5. Tổng chi phí (=CP hoạt động kinh doanh + CP Tài chính + CP Quản lý doanh nghiệp + CP Bán hàng + Chi phí khác)	1.601.958.895.640
6. Lợi nhuận trước thuế	65.831.728.903
7. Lợi nhuận sau thuế	49.105.288.213

#### Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ đồng ý là: 27.534.490 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **không đồng ý** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **ý kiến khác** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

#### **4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty năm 2015:**

4.1. Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ: **30.702.896.965** đồng

4.2. Trích lập các quỹ và chia cổ tức:

- Quỹ khen thưởng: 1.535.144.848 đồng (5% lợi nhuận sau thuế)

- Quỹ phúc lợi: 1.535.144.848 đồng (5% lợi nhuận sau thuế)

4.3. Mức chi trả thù lao HĐQT, BKS:

- Mức trả thù lao là: 614.057.939 đồng (2% lợi nhuận sau thuế)

- Mức thưởng là: 0 đồng

4.4. Mức chi cổ tức năm 2015: 10%.

#### **Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là: 27.534.490 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **không đồng ý** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **ý kiến khác** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

#### **5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:**

5.1. Công ty mẹ:

Giá trị tổng sản lượng: 2.336,454 tỷ đồng

Doanh thu: 2.525,752 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế: 60,509 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế: 47,460 tỷ đồng

5.2. Toàn Công ty (Hợp nhất):

Giá trị tổng sản lượng: 2.072,108 tỷ đồng

Doanh thu: 2.268,736 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế: 92,473 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế: 72,868 tỷ đồng

#### **Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 27.534.490 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.



Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **không đồng ý** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **ý kiến khác** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

**6. Thông qua phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu kèm chứng quyền năm 2016 theo nội dung của Tờ trình Phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu được trình bày tại Đại hội:**

**Mục đích phát hành:** Trái phiếu kèm chứng quyền được phát hành nhằm mục đích bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của công ty và/hoặc đầu tư phát triển các dự án của Công ty.

**Phương án sử dụng vốn:** Tiền thu được từ việc chào bán Trái Phiếu, sau khi trừ phí tư vấn và các chi phí ước tính phải trả khác liên quan đến việc chào bán này, sẽ được sử dụng để bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của công ty và/hoặc đầu tư phát triển các dự án đầu tư.

*Phương án phát hành riêng lẻ Trái phiếu kèm Chứng quyền được trình bày cụ thể trong tài liệu đính kèm Biên bản họp này.*

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lập và phê duyệt phương án phát hành chi tiết Trái phiếu kèm chứng quyền; lựa chọn Nhà đầu tư phù hợp với tiêu chí đã đặt ra; phân bổ chi tiết vốn huy động được từ các đợt phát hành cho các dự án và bổ sung nguồn vốn kinh doanh cho Công ty; sửa đổi, bổ sung mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn (nếu cần); thực hiện chi tiết việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt; thực hiện việc thay đổi Vốn điều lệ, chỉnh sửa Điều lệ Công ty và thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với số cổ phần tăng thêm sau các đợt Công ty hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo phương án thực hiện Chứng quyền đã đặt ra.

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 27.534.490 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **không đồng ý** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **ý kiến khác** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

**7. Thông qua phương án lựa chọn tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 và các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị, cụ thể:**

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN);
- Công ty TNHH Kiểm toán ASC (ASC);
- Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA);
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (DELOITTE);
- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE).

Đại hội ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong năm Công ty kiểm toán độc lập nêu trên để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 27.534.490 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **không đồng ý** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **ý kiến khác** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

**8. Thông qua việc gia hạn kế hoạch phát hành tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2015**

Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn thời điểm thích hợp trong năm 2016 phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty theo phương án phát hành đã được phê duyệt tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015.

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 27.534.490 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **không đồng ý** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **ý kiến khác** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

**9. Thông qua phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016**

- Mức thù lao cho HĐQT và BKS là 2% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch.

- Mức thưởng cho HĐQT và BKS là 3% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch.

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 27.534.490 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **không đồng ý** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **ý kiến khác** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

**10. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 với các điều/khoản/mục cụ thể cần sửa đổi theo bảng đính kèm (trong đó có nội dung thay đổi địa chỉ trụ sở chính Công ty).**



Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào các nội dung sửa đổi đã được ĐHCĐ thông qua hoàn thiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai đảm bảo đúng luật và phù hợp với thực tiễn của Công ty.

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 27.534.490 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **không đồng ý** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **ý kiến khác** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

**11. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS nhiệm kỳ 2014 – 2019, đối với:**

- Bà Đỗ Thị Thủy Hồng;

- Ông Vũ Ngọc Trường.

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 27.534.490 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **không đồng ý** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **ý kiến khác** là: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại đại hội.

**12. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2014 – 2019:**

Ông Vũ Ngọc Dũng – Trưởng Ban bầu cử công bố trước Đại hội kết quả bầu BKS nhiệm kỳ 2014 – 2019 như sau:

**Kết quả bầu bổ sung thành viên BKS:**

TT	Họ và tên	Số cổ phần biểu quyết tín nhiệm	Đạt tỷ lệ % so với số cổ phần biểu quyết hợp lệ
1	Ông Vũ Ngọc Nho	27.319.322	100,08%
2	Ông Nguyễn Minh Đức	27.273.946	99,92%

Căn cứ kết quả kiểm phiếu và Quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, các ông có tên sau đã trúng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2014 – 2019:

1. Ông Vũ Ngọc Nho

2. Ông Nguyễn Minh Đức

**PHẦN THỨ NĂM - KẾT THÚC HỘI NGHỊ**

Biên bản Đại hội đã được Ban thư ký ghi lại đầy đủ trung thực theo nội dung Đại hội.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã được Thư ký Đại hội đọc và được Đại hội nhất trí thông qua với 100% phiếu biểu quyết tán thành.

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai thành công tốt đẹp. Biên bản Đại hội đã được thông qua với 100% phiếu tham dự Đại hội biểu quyết tán thành và bế mạc vào hồi 12h20 cùng ngày.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI** *hnh*

*Phạm Mỹ Hạnh*      *Phạm Thị Thanh Huyền*

**PHẠM MỸ HẠNH    PHẠM THỊ THANH HUYỀN**



**BÙI KHẮC SƠN**







**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH RIÊNG LẺ TRÁI PHIẾU  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI**

**TRÌNH ĐHCĐ THÔNG QUA**

**I. Tổ Chức Phát Hành:**

**1. Thông tin chung về Tổ Chức Phát Hành:**

- *Tên tiếng Việt:* Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai
- *Tên tiếng Anh:* Xuan Mai Investment and Construction Corporation
- *Địa chỉ:* Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, Đường Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0500443916 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 04/12/2003 và đăng ký thay đổi lần thứ 20 ngày 03/03/2016.
- *Vốn điều lệ hiện tại:* 299.964.720.000 đồng (Hai trăm chín mươi chín tỷ chín trăm sáu mươi bốn triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

**2. Ngành nghề kinh doanh (chính):**

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; Thi công xây dựng cầu, đường, công trình thủy lợi; Xây dựng các khu đô thị, khu công nghiệp; Kinh doanh phát triển nhà, trang trí nội ngoại thất.	4290 (chính)
2	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi; Lập dự án, tư vấn đấu thầu, tư vấn giám sát, quản lý dự án;	7110
3	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Hoạt động kinh doanh bất động sản và dịch vụ thương mại	6810

**3. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm:**

Xem Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 - 2015.

**II. Mục Đích Phát Hành Và Phương Án Sử Dụng Vốn**

- *Mục đích phát hành:* Trái phiếu kèm chứng quyền được phát hành nhằm mục đích bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của công ty và/hoặc đầu tư phát triển các dự án của Công ty.
- *Phương án sử dụng vốn:* Tiền thu được từ việc chào bán Trái Phiếu, sau khi trừ phí tư vấn và các chi phí ước tính phải trả khác liên quan đến việc chào bán này, sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng để bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của công ty và/hoặc

đầu tư phát triển các dự án đầu tư. Chi tiết phương án sử dụng vốn, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phân bổ nguồn vốn một cách hợp lý dựa trên tình hình thực tế của Công ty.

### III. Điều Kiện và Điều khoản của Trái Phiếu

1. Loại hình:	Trái phiếu không chuyển đổi, có bảo đảm bằng tài sản và kèm theo chứng quyền.
2. Hình thức phát hành:	Phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành
3. Mệnh giá:	1.000.000 đồng/trái phiếu
4. Số lượng phát hành:	Tối đa 1.000.000 trái phiếu
5. Giá trị phát hành (theo mệnh giá):	Tối đa 1.000.000.000.000 đồng (Một nghìn tỷ đồng)
6. Giá phát hành:	100% mệnh giá
7. Hình thức trái phiếu:	Bút toán ghi sổ, có phát hành giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu.
8. Loại tiền tệ phát hành và thanh toán:	Đồng Việt Nam (VNĐ)
9. Kỳ hạn:	03 (Ba) năm đến 05 (Năm) năm
10. Lãi suất:	Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức lãi suất phù hợp với tình hình thị trường và khả năng tài chính của Công ty.
11. Kỳ trả lãi:	Ủy quyền cho HĐQT quyết định kỳ trả lãi phù hợp với tình hình thị trường và khả năng tài chính của Công ty.
12. Kỳ hạn trả gốc:	Cuối kỳ, vào ngày đáo hạn của Trái phiếu hoặc theo thỏa thuận giữa các Bên.
13. Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu:	Gốc và lãi sẽ được thanh toán bằng phương thức chuyển khoản vào tài khoản đăng ký của Trái chủ.
14. Nguồn vốn thanh toán gốc, lãi trái phiếu:	Nguồn tiền mặt được ghi nhận trên báo cáo tài chính và các nguồn thu hợp pháp khác từ hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.
15. Thời điểm phát hành:	Trong năm 2016
16. Đối tượng chào bán:	Dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư để chào bán: a. Các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có năng lực về tài chính; b. Có tỷ lệ sở hữu sau khi mua và thực hiện Chứng quyền phù hợp với quy định của pháp luật.

5044  
CÔNG  
CỔ P  
ĐẦU TƯ V  
XU  
HÀ ĐÓN

*Handwritten signature*



17. Tài sản bảo đảm:	Tài sản hình thành từ vốn Trái phiếu và/hoặc các tài sản khác của Công ty.
18. Mua lại:	Trừ trường hợp pháp luật có liên quan không cho phép, Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại trước hạn một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quy định chi tiết các điều khoản mua lại, thời điểm, cách thức mua lại Trái phiếu.
19. Cam kết của Tổ Chức Phát Hành đối với chủ sở hữu Trái Phiếu	Công ty cam kết thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi của Trái phiếu.
20. Tổ chức tư vấn và đại lý phát hành:	Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn tại Hà Nội

#### IV. Điều Kiện và Điều khoản của Chứng Quyền

1. Số lượng Chứng quyền:	Tối đa 1.000.000 chứng quyền (với mỗi Trái phiếu mua ban đầu, nhà đầu tư sẽ nhận được (01) một Chứng quyền).
2. Loại chứng quyền	Quyền mua cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai (“Quyền Mua Cổ Phần XMC”).
3. Điều kiện chuyển nhượng Chứng quyền:	Trái phiếu và Chứng quyền được tách riêng kể từ ngày phát hành và được chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.
4. Giới hạn chuyển nhượng Chứng quyền:	Trừ khi pháp luật có quy định khác, Chứng quyền sẽ không được chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành Trái phiếu. Hạn chế này không áp dụng đối với chuyển nhượng cho hoặc chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
5. Số lượng cổ phần được mua theo mỗi Chứng quyền:	Ủy quyền cho HĐQT quyết định, đảm bảo tổng số lượng cổ phần phát hành theo Chứng quyền không vượt quá mức tối đa tại mục 6 Phần này.
6. Số lượng cổ phần phát hành theo Chứng quyền:	Tối đa 30.000.000 cổ phần (Ba mươi triệu cổ phần). ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định số lượng cổ phiếu được Quyền Mua Cổ Phần XMC của mỗi Chứng quyền tại phương án phát hành chi tiết.
7. Cổ phiếu được quyền mua:	- Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng và phát hành mới của Tổ chức phát hành. - Giá phát hành: 10.000 đồng/CP
8. Thời điểm thực hiện	Chứng quyền được thực hiện sau thời hạn 01 (một) năm kể

<i>Chứng quyền:</i>	từ ngày hoàn thành mỗi đợt phát hành Trái Phiếu cho đến khi Trái phiếu đáo hạn và sau khi có thông báo của XMC.
	ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quy định thời điểm thực hiện Chứng quyền cụ thể.
<i>9. Trình tự, thủ tục thực hiện quyền mua cổ phần:</i>	Ủy quyền cho HĐQT quy định trình tự, thủ tục thực hiện quyền mua cổ phần của người sở hữu Chứng quyền.
<i>10. Phát hành cổ phần tại thời điểm thực hiện Chứng quyền:</i>	Công ty sẽ thực hiện việc phát hành cổ phần cho số Chứng quyền được thực hiện và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phần được phát hành cho mục đích thực hiện Chứng quyền đó.
<i>11. Thời hạn thực hiện Chứng quyền:</i>	Trong mọi trường hợp thời hạn thực hiện Chứng quyền không kéo dài hơn thời hạn của Trái phiếu. Nếu sau thời hạn này người sở hữu Chứng quyền không đăng ký thực hiện quyền mua cổ phần của Chứng quyền thì Chứng quyền đương nhiên hết hiệu lực.
<i>12. Hiệu lực độc lập:</i>	Việc mua lại Trái phiếu (nếu có) của Tổ Chức Phát Hành sẽ không làm mất hiệu lực của Chứng quyền.
<i>13. Phương án bồi thường thiệt hại khi Tổ Chức Phát Hành không thực hiện các điều kiện, điều khoản của Chứng quyền:</i>	Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành, vì bất kỳ lý do nào, không thực hiện phát hành cổ phần để đảm bảo quyền mua của Người sở hữu Chứng quyền theo phương án đã đề ra, Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện bồi thường bằng tiền mặt cho Người sở hữu Chứng quyền.



*hh*





**NỘI DUNG SỬA ĐỔI**  
**ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**  
**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI**

Nội dung	Điều lệ cũ	Dự thảo sửa đổi	Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014/khác
1	Phần căn cứ: Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa X, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;	Phần căn cứ: Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;	
2	<b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</b>  3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:  Địa chỉ: Tầng 3 tòa nhà CT2, đường Ngô Thị Nhậm, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam Điện thoại: 04.6325.1022 Fax : 04.6325.1012 Website: : www.xmcc.com.vn	<b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</b>  3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:  Địa chỉ: Tầng 4 tòa tháp Xuân Mai, đường Tô Hiệu, quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam Điện thoại: 04.7303.8866 Fax : 04.7307.8866 Website : www.xmcc.com.vn	
3	<b>Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty</b>  1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là: ....	<b>Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty</b>  1. Kinh doanh các ngành nghề mà pháp luật không cấm.	Điều 7. Quyền của doanh nghiệp
4	<b>Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</b>  1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.  Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	<b>Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</b>  1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh mà pháp luật không cấm và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty  Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác mà pháp luật không cấm và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Điều 7. Quyền của doanh nghiệp

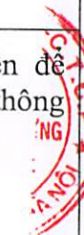


5	<p><b>Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</b></p> <p>1. Vốn điều lệ của Công ty là : 199.982.400.000 đồng (bằng chữ: Một trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm tám mươi hai triệu, bốn trăm nghìn đồng)</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 19.998.240 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.</p>	<p><b>Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</b></p> <p>1. Vốn điều lệ của Công ty là : 299.964.720.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm sáu mươi tư triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng)</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 29.996.472 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.</p>	<p>Đăng ký kinh doanh sửa đổi lần thứ 20 ngày 3/3/2016</p>
6	<p><b>Điều 11. Quyền của cổ đông</b></p> <p>3.b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại <b>Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp</b>;</p>	<p><b>Điều 11. Quyền của cổ đông</b></p> <p>3.b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại <b>Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp</b>;</p>	<p>Điều 114. Quyền của cổ đông phổ thông</p>
7	<p><b>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>3.e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo <b>Điều 119 Luật Doanh nghiệp</b> hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p> <p>4.b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định <b>Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp</b>;</p> <p>4.c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định <b>Khoản 6 Điều 97</b></p>	<p><b>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>3.e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo <b>Điều 160 Luật Doanh nghiệp</b> hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p> <p>4.b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định <b>Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp</b>;</p> <p>4.c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định <b>Khoản 6 Điều</b></p>	<p>Điều 136. Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</p>



	Luật Doanh nghiệp.	136 Luật Doanh nghiệp.	
8	<p><b>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2.m. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ <b>50%</b> trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p> <p>2.p. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại <b>Khoản 1 Điều 120</b> Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán</p>	<p><b>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2.m. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ <b>35%</b> trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p> <p>2.p. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại <b>Khoản 1 Điều 162</b> Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán</p>	Điều 162. Hợp đồng, giao dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận
9	<p><b>Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1.a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội chậm nhất ba mươi (30) ngày <b>trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông</b>; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</p>	<p><b>Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1.a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội chậm nhất hai mươi (20) ngày <b>trước ngày gửi giấy mời họp</b> Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</p>	Điều 137. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông
10	<p><b>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất <b>65%</b> cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được</p>	<p><b>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất <b>51%</b> cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được</p>	Điều 141. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông



	tiên hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất <b>51%</b> cổ phần có quyền biểu quyết.	tiên hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất <b>33%</b> cổ phần có quyền biểu quyết.		
11	<p><b>Điều 19. Thê thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, <b>thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất</b> điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.</p>	<p><b>Điều 19. Thê thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, <b>trưởng ban kiểm soát điều khiển</b> để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.</p>	Điều 142. Thê thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông	
12	<p><b>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ <b>65%</b> trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ <b>50%</b> trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ <b>75%</b> trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc</p>	<p><b>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ <b>51%</b> trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh, thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ <b>35%</b> trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ <b>65%</b> trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng</p>	Điều 144. Điều kiện đề nghị quyết được thông qua	



	<p>ít <b>nhất 75%</b> tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p> <p>3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên</p>	<p>cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất <b>51%</b> tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p> <p>3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết/một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.</p> <p><b>Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 2 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí tại quy chế bầu cử hoặc điều lệ Công ty.</b></p>	
13	<p><b>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất <b>mười lăm (15) ngày trước ngày</b></p>	<p><b>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi <b>chậm nhất mười ngày (10) trước ngày</b></p>	<p>Điều 145. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p>



	<p><b>phải gửi lại phiếu lấy ý kiến.</b></p> <p>8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>		
	<p><b>Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>4.c. Trong phạm vi quy định tại <b>Khoản 2 Điều 149</b> Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại <b>Khoản 3 Điều 162</b> Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, đầu tư công ty và liên doanh);</p>	<p><b>Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>4.c. Trong phạm vi quy định tại <b>Khoản 2 Điều 108</b> Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại <b>Khoản 3 Điều 120</b> Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, đầu tư công ty và liên doanh);</p>	14
<p>Điều 152. Chủ tịch Hội đồng quản trị</p>	<p><b>Điều 26. Chủ tịch Hội đồng quản trị</b></p> <p>Hội đồng quản trị bầu một thành viên của Hội đồng quản trị làm Chủ tịch. <b>Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty.</b></p>	<p><b>Điều 26. Chủ tịch Hội đồng quản trị</b></p> <p>Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, <b>Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc điều hành của Công ty.</b> Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.</p>	15
<p>Điều 153. Cuộc họp Hội đồng quản trị</p>	<p><b>Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</b></p> <p>4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn bảy (7) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử HĐQT nhiệm kỳ đó. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 điều 27</p>	<p><b>Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</b></p> <p>4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm (15) ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội</p>	16



	<p>đồng quản trị.</p> <p>8. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười <b>lăm (15)</b> ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp</p>	<p>có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p>8. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn bảy (7) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp</p> <p>9. Nghị quyết của HĐQT được thông qua khi được các thành viên dự họp thông qua. Trường hợp tỷ lệ biểu quyết ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phiếu có ý kiến của CTHĐQT chấp thuận.</p>		
17	<p><b>Điều 32. Thành viên Ban kiểm soát</b></p> <p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty ít nhất là ba (03) thành viên và nhiều nhất là năm (05) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban.</p> <p><b>Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau.</b></p>	<p><b>Điều 32. Thành viên Ban kiểm soát</b></p> <p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty ít nhất là ba (03) thành viên và nhiều nhất là năm (05) thành viên. Các kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm trưởng ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số.</p> <p><b>Trưởng ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.</b></p>	Điều 163. Ban kiểm soát	
18	<p><b>Điều 33. Ban kiểm soát</b></p> <p>1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại <b>Điều 123</b> Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây.</p>	<p><b>Điều 33. Ban kiểm soát</b></p> <p>1. Ban kiểm soát Công ty có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại <b>Điều 165</b> Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây.</p>		